

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST
Ngày 25/7/2023
V/v Kiện ly hôn, tranh
chấp nuôi con khi ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bình;

2. Bà Phạm Thị Dung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Ngày 25/7/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 23/6/2023 theo quyết định hoãn phiên tòa ngày 13/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị B;

Địa chỉ: Thôn Cam 2, xã Cam Cọn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn A;

Địa chỉ: Thôn Cam 2, xã C, huyện B, tỉnh L.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện; bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị B trình bày: Chị và anh Hoàng Văn A kết hôn ngày 14/6/2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Cọn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến cuối năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nhà từ năm 2021 đến nay không ai quan tâm đến ai. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn A nhằm ổn định cuộc sống sau này của mỗi người.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Hoàng Ngọc Thi; sinh 01/5/2007 hiện đang sinh sống cùng anh Hoàng Văn A; cháu Hoàng Thị Lan; sinh ngày 28/5/2008 hiện đang sinh sống cùng chị. Khi ly hôn chị Đặng Thị B xin trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Thị Lan. Giao cháu Hoàng Ngọc Thi cho anh Hoàng Văn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi, không bên nào phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Nghề nghiệp hiện nay của chị làm nông nghiệp, thu nhập hàng tháng ổn định.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 12/5/2023 anh Hoàng Văn A trình bày: Anh và chị Đặng Thị B kết hôn 14/6/2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Cọn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến cuối năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nhà từ năm 2021 đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay chị Bích đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh cũng nhất trí ly hôn với chị Đặng Thị B.

Về con chung: Trong quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Hoàng Ngọc Thi; sinh 01/5/2007 hiện đang sinh sống cùng anh; cháu Hoàng Thị Lan; sinh ngày 28/5/2008 hiện đang sinh sống cùng chị Đặng Thị B. Khi ly hôn anh đề nghị giao cho chị Đặng Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thị Lan. Giao cháu Hoàng Ngọc Thi cho anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi, không bên nào phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghề nghiệp hiện nay của anh An làm nông nghiệp, thu nhập hàng tháng ổn định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đặng Thị B, khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết Ly hôn, nuôi con chung với anh Hoàng Văn A. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Cam Cọn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Nên căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Văn A có đến tòa án để viết bản tự khai, tuy nhiên không đến tham gia phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải, không đến tham gia phiên tòa để giải quyết vụ án. Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn không

đến tham gia tố tụng, cần áp dụng khoản 2 điều 227; khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị B và anh Hoàng Văn A kết hôn ngày 14/6/2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Cọn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện không do bên nào ép buộc. Do vậy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường hay cãi, chửi nhau. Mâu thuẫn xảy ra được chính quyền địa phương, bạn bè khuyên giải nhưng không được. Hiện anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Tại phiên tòa hôm nay chị Đặng Thị B đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn A. Xét thấy mâu thuẫn gia đình chị Đặng Thị B và anh Hoàng Văn A đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không ai quan tâm đến ai, vợ chồng đã sống ly thân nên cuộc sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, cần chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của chị Đặng Thị B, giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn A là phù hợp theo quy định khoản 1 điều 51; Khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Hoàng Ngọc Thi; sinh 01/5/2007 hiện đang sinh sống cùng anh Hoàng Văn A; cháu Hoàng Thị Lan; sinh ngày 28/5/2008 hiện đang sinh sống cùng chị Đặng Thị B. Khi ly hôn chị Đặng Thị B và anh Hoàng Văn A đều thoả thuận giao cháu Hoàng Thị Lan cho chị Đặng Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Hoàng Ngọc Thi cho anh Hoàng Văn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con.

Xét về vấn đề nuôi con thấy rằng: Các đương sự đã thoả thuận được vấn đề nuôi con, cháu Hoàng Thị Lan có nguyện vọng xin được ở cùng mẹ. Cháu Hoàng Ngọc Thi có nguyện vọng xin được ở cùng bố. Chị Đặng Thị B và anh Hoàng Văn A làm nông nghiệp, có thu nhập ổn định. Do vậy, việc giao cho mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục một người con chung không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với điều 81; điều 82; điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Chị Đặng Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng , án phí, lệ phí Tòa án để tính án phí cho các đương sự

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 ; điều 57; điều 81 ;82 ;83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; khoản 2 điều 227; khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị B được ly hôn anh Hoàng Văn A. Quan hệ hôn nhân của chị Đặng Thị B và anh Hoàng Văn A chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2.Về con chung: Giao cháu Hoàng Ngọc Thi; sinh 01/5/2007 cho anh Hoàng Văn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Hoàng Thị Lan; sinh ngày 28/5/2008 cho chị Đặng Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con. Anh Hoàng Văn A và chị Đặng Thị B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở anh Hoàng Văn A và chị Đặng Thị B thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001652 ngày 11/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Chị Đặng Thị B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; huyện
- Các đương sự;
- THADS huyện;
- UBND Xã Cam Cơn
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Vân